

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 123/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21 – 6 – 2022

“V/v Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DÔNG
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Chiến

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 340/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022. Về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Tấn Ng, sinh năm 1976 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp CC, xã TTi, huyện CN, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Bà Tiêu Kiều Tr, sinh năm 1976 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp CC, xã TTi, huyện CN, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 16 – 5 – 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Phan Tấn Ng trình bày:*

Về hôn nhân: Ông và bà Tiêu Kiều Tr chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996 nhưng không có đăng ký kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, ông và bà Tr đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên ông yêu cầu Toà án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Tiêu Kiều Tr.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa ông và bà Tr có 02 người con chung gồm Phan Huyền Tr, sinh năm 1996 và Phan Như H, sinh ngày 30/8/2005. Con tên Phan Huyền Tr đã trưởng thành và có gia đình riêng nên ông không yêu cầu Toà án giải quyết, đối với con tên Phan Như H đang sống với bà Tr, sau khi ly hôn ông yêu cầu giao con Như Hạo cho bà Tr tiếp tục nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông và bà Tr tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Ông và bà Tr không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại biên bản hoà giải ngày 08 – 6– 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Tiêu Kiều Tr trình bày:*

Bà thống nhất toàn bộ lời trình bày của ông Ng về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Về hôn nhân: Bà đồng ý ly hôn với ông Ng.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa bà và ông Ng có 02 người con chung gồm Phan Huyền Tr, sinh năm 1996 và Phan Như H, sinh ngày 30/8/2005. Con tên Phan Huyền Tr đã trưởng thành và có gia đình riêng nên bà không yêu cầu Toà án giải quyết, đối với con tên Phan Như H đang sống với bà, sau khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con Như Hạo, không yêu cầu ông Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà và ông Ng tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Bà và ông Ng không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa ông Phan Tấn Ng và bà Tiêu Kiều Tr là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Tiêu Kiều Tr có địa chỉ tại Ấp CC, xã TTi, huyện CN, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Ông Phan Tấn Ng và bà Tiêu Kiều Tr chung sống như vợ chồng từ năm 1996 nhưng không đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp

pháp, không được pháp luật thừa nhận. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa ông Ng và bà Tr là vợ chồng.

[3] Về con chung: Đối với con chung của ông Ng và bà Tr là Phan Huyền Tr đã trưởng thành và có khả năng lao động để nuôi sống bản thân, ông Ng và bà Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Ông Ng và bà Tr thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn bà Tr tiếp tục nuôi con tên Phan Như H, tại biên bản ghi nhận ý kiến cháu Phan Như H ngày 8/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì cháu Hạo có nguyện vọng được sống với bà Tr. Hội đồng xét xử nhận thấy sự thỏa thuận của ông Ng và bà Tr phù hợp với nguyện vọng của cháu Hạo và từ khi ly thân cho đến nay cháu Hạo do bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về đời sống, bà Tr có đủ điều kiện để nuôi con nên Hội đồng xét xử giao cháu Hạo cho bà Tr tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Tiêu Kiều Tr không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Ông Phan Tấn Ng và bà Tiêu Kiều Tr thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Ông Phan Tấn Ng và bà Tiêu Kiều Tr thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông Phan Tấn Ng phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Các Điều 9, 14, 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận ông Phan Tấn Ng và bà Tiêu Kiều Tr là vợ chồng.

Về con chung: Giao con chung tên Phan Như H, sinh ngày 30/8/2005 cho bà Tiêu Kiều Tr tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Phan Tấn Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Ng không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà Tr.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Phan Tấn Ng phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008118 ngày 16/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước ông Ng đã nộp đủ. Bà Tiêu Kiều Tr không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai ông Phan Tấn Ng và bà Tiêu Kiều Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ

